

QUESTIONNAIRE FOR EXPOLITICAL IN VIETNAM.

DATE: 25 JULY 1988

I Basic information of applicant in Việt Nam

- 1 Full Name of expolitical prisoner: LÊ VĂN BÀ
- 2 other name: none
- 3 Date and place of birth: 01-Nov-1932 Village Thanh Hòa. Cai Lậy District, ĐÌNH TƯỜNG Province South Việt Nam.
- 4 Position rank (before 4/75) military serial number: 52^A 122 709
Lt colonel, 10th Regiment (Regt Deputy COER).
- 5 Month date year arrested: 16 Oct. 1975
- 6 Month date year out of camp: 19 Oct - 1975. I was not sent to reeducation camp, because, I was then a disabled serviceman. But I had to attend reeducation conducted by local authorities and to be put under tight control in my locality.
- 7 Month date and N° of release certificate:
Please see # 6 above.
- 8 Present mailing address of expolitical prisoner: MINH TRÍ NGUYỄN
- 9 Present residing address: LÊ VĂN BÀ
437 Khu 6 Thị trấn Cai Lậy Tiền Giang
Nam Việt Nam.

II List full name, date of birth, place of birth of expolitical prisoner immediate, family and father, mother.

A. Relatives to accompany expolitical prisoner to be considered for U.S. country

N°	full name	DoB	POB	sex	MIS	Relationship	Address
1	Phan Thị THÔNG MINH	13.7.1941	Saigon	F	M	wife	437
2	LÊ THANH HẢI	5.7.1965	Saigon I	M	S	son	KHU 6
3	LÊ THANH XUÂN	17.10.1968	Saigon I	M	S	son	THỊ TRẤN
4	LÊ THANH LIÊM	26.9.1971	Saigon I	M	S	son	CAI LẬY
5	LÊ THANH CÂN	26.4.1974	Saigon I	M	S	son	TỈNH TIỀN GIANG South Việt Nam.

B. Complete family listing (living/dead) of expolitical prisoner:

- | | Name | Address. |
|------------------|------------------------|--|
| 1 Father: | LÊ ĐẠO LY | dead in 1977 at Cai Lậy |
| 2 Mother: | TRẦN THỊ LANG | dead in 1976 at Cai Lậy |
| 3 Spouse: | Phan Thị THÔNG MINH | 437 Khu 6 Thị trấn Cai Lậy. Tiền Giang |
| 4 Former Spouse: | none | |
| 5 Children: | LÊ THỊ THANH NHAN | TÂN UYÊN Province BIÊN HÒA |
| | LÊ THANH DIỄN | HONG NGU Province ĐỒNG THÁP |
| | LÊ THANH HẢI | 437 Khu 6 |
| | LÊ THANH XUÂN | 77 CAI LẬY |
| | LÊ THANH LIÊM | TIỀN GIANG |
| | LÊ THANH CÂN | South VIỆT NAM. |
| 6 Siblings: | LÊ THỊ LẠI Sister | 436 Khu 6 CAI LẬY, TIỀN GIANG |
| | LÊ NGUYỄN HỒNG Brother | dead in 1986 at CAI LẬY. |
| | LÊ HỒNG ĐẠO Brother | 435 Khu 6 Cai Lậy Tiền Giang |

III Relatives outside Việt Nam:

A. Closest relative in the U.S.: MINH TRÍ NGUYỄN
(My wife's cousin)

B. Relative in other foreign country

of me: none

of my spouse: none

IV Oversea training paid by U.S. Government:

- Officers' training course at DALAT MILITARY ACADEMY from 1957 to 1960
- 14th Promotion [Training in Viet Nam, but the training was paid by U.S. Government - All the South VN. Military Services - Specially DALAT'S ACADEMY - were under M.A.P. (Military ASSISTANCE PROGRAM) conducted by M.A.A.G (Military Assistance, Advisory Group) since 1956 to APR 1975]

V U.S. Awards and Decoration: none

VI Have you submitted the application for family reunification. until now: N/A.

VII Comment Remarks:

- of. FWAS: - Senior OFFICER (Lt Colonel) of South VN Armed Forces
 - Seriously wounded in action on the battlefield - 9 Aug 1972 at post 23th CHIE District. DINH TUONG province (Please see copy of decision by Armed Forces Medical Corps + Copy of Ministerial degree enclosed)
- I had to stop serving my country up to APR 30 - 1975. because of my wound and was placed on the disabled servicemen status since then until the fall of South Viet Nam.
- Training paid by U.S. Government
- 1/ Applications:
 - 1st application was sent directly from VN to ODP/office at Bangkok on 15 Sept 1984.
 - 2nd application was sent directly from VN to ODP/office at Bangkok on 04 Sept 1986
 - Present application: So far, I have not received any news about my two previous applications, this time, I renew my application and I hope MY CASE WILL BE GENEROUSLY TAKEN INTO YOUR KIND CONSIDERATION.
- 2/ Close association with U.S. Advisors:
 - From 1965 to 1970 I worked closely with eight (8) U.S. Military Advisors (I then was 2nd Battalion Commander of 10th Regt) I still remember one of my Advisors' name: CAPTAIN. HILTON in 1965 with me. I also knew he was an officer graduating from WEST POINT ACADEMY
- 3/ The last fight commanders:
 - 4th Division Commander: GENERAL NGUYEN KHOA NAM 1970 - 1972
 - 10th Regiment Commander: Lt Colonel TRUONG VAN BUOI 1972 (NOW in the U.S.A.)

VIII Please list here all documents attached to this questionnaire:

- Decision by Armed Forces Medical Corps (Bản cấp trị N° 10301/01 ngày 31. 1. 1974) - 01 Copy
- Copy of Ministerial Degree (Nghị định thay thế thẻ Phê bình số N° 55846/PB ngày 27. 2. 1974 - 01 copy
- PRE 1975 ID CARD N° 05635250 ngày 4. 8. 1970 KIẾN AN - 01 copy
- POST 1975 ID CARD N° 310217205 10. 1. 1974 TIỀN GIANG - 01 copy
- Chứng thư quân vụ N° 07328 ngày 7. 6. 1974 - 01 copy (SERVICE ATTESTATION)

Signature

Lê Văn Bá

LÊ VĂN BÁ

Cailay 28-7-1988

Bà Ba

Tôi xin tự giới thiệu là cựu Trung tá
Đế binh Lê Văn Bá, 1 Vợ 6 con, Trung đoàn
phó, Trung đoàn 10, Sư đoàn 7 Bộ binh, bị trọng
thương tại mặt trận Post 23 Cailay. Đình tướng
tháng 8 - năm 1972 và đến tháng 4 - 1974 chính
thức giải ngũ. Tôi tốt nghiệp Khóa 14 Trường
Võ Bị Dalet. Thời gian nhà binh sống đông nhất
của tôi là lúc tôi làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn
2/10/Sư đoàn 7 từ 1965 - tới 1970. Trong đó có
nhiều cơ vận Mỹ, tôi chỉ còn nhớ tên đại úy HILTON
(1965) - ông này xuất thân từ trường Võ Bị WEST POINT

Sau tháng 4/1975 tôi kẹt lại ở Việt Nam, và đã
gởi đơn 2 lần cho văn phòng ODP ở Thái Lan,
nhưng đến nay tôi không được tin tức gì!

Nay nhân có thông cáo về từ dân Việt Nam
được sang định cư ở Mỹ, tôi xin gởi hồ sơ của
tôi nhờ Bà

- Nghiên cứu và chuyển hồ sơ đến cơ quan
hữu trách

- Với uy tín của Bà cũng như hội đoàn của
quý Bà, can thiệp giúp tôi. một câu quên nên
phê bình có cấp chúng và gia đình được định cư
ở Mỹ.

Hơn nữa Tôi không có người thân ở Mỹ khác
một nước từ đó khác để xin đi được! Và vì
đời sống VẬT CHẤT và TÌNH THẦN RẤT KHÓ KHĂN!!

Tôi và gia đình tin tưởng ở Bà, nhờ sự can
thiệp của Bà gia đình tôi sẽ được định cư
ở đất Mỹ

Trong khi chờ đợi kết quả, xin Bà nhận
nơi đây lòng biết ơn của gia đình tôi

TB: Địa chỉ cũ trú
437 KG TT Cailay
TIỀN GIANG

ĐI CHỖ GỎI TẠO,
Bà TRAN THI TỶ,
401 PHAN VIỆT THÔNG
K2 TT CAILAY
TIỀN GIANG

Kính chào Bà

Levan Ba

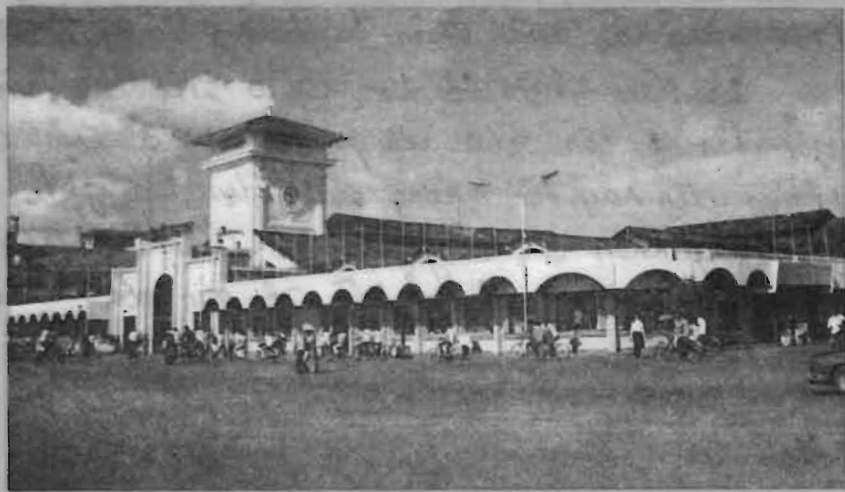
LE VAN BA

FROM LÊ VĂN BA
437 K6 TRẦN CAILẬY
TIỀN GIANG (Nam Viet Nam)

AIR MAIL
AÉROGRAMME



TO Bà KHUẾ MINH THƠ
P.O BOX 5435
ARLINGTON
VA 22205-0835
COUNTRY OF DESTINATION U.S.A.



BEN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

VIETNAM POST ISSUE

« DO NOT WRITE IN AREA »

FIRST FOLD HERE

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỔNG-TRƯỞNG CỰU CHIẾN-BINH

**BỘ CỰU CHIẾN-BINH
NHA-HƯU-BỔNG
VÀ CẤP-DƯỠNG**

- Chiếu luật số 08/70 ngày 09 tháng 7 năm 1970 và các văn kiện quy định chế độ cấp dưỡng các phế binh và gia đình tử sĩ ;
- Chiếu hồ sơ xin cấp dưỡng số ngày

NGHỊ-ĐỊNH

LE VAN BA

Điều 1— Ông (Bà) **1932**
Ngày và nơi sinh **27/7/1932** — **HUU HOA CAI LAY DINH TUNG**
Địa chỉ
Căn-cước số **PB** cấp tại
là (1) **TR. TA TN 16** của **52.122.709**
Cấp bậc **GIÁI NGU** số quân **0.04.74**
đã (2) ngày

Tên thân nhân được cấp dưỡng	Ngày sinh	Được hưởng đến
PHAM THI THONG MINH	1941	VV
LE THI THANH NHAN	15.07.60	14.07.78
LE THANH DIEN	25.11.62	25.11.80
LE THANH HAI	05.07.65	04.07.83
LE THANH XUAN	17.10.68	16.10.86
LE THANH LIEM	26.09.71	25.07.89

Được hưởng một khoản cấp dưỡng hàng Tam cá nguyệt là:

CẤP DƯỠNG TÍNH THEO CẤP BẠC TR. TA (Phổ độ 20)) Tà 10.04.74 đến VV	Số thân nhân	NGÂN KHOẢN CẤP DƯỠNG	
		(bằng số)	(bằng chữ)
Từ 10.04.74 đến 31.05.74	V5	35.340 Đ	BA MƯƠI LAM NGÀN BA TRAM BỐN MƯƠI ĐỒNG
Từ 01.06.74 đến	V5	41.640 Đ	BỐN MƯƠI MỘT NGÀN BAU TRAM BỐN MƯƠI ĐỒNG
Từ đến			
Từ đến			
Từ đến			
Từ đến			

NGHỊ-ĐỊNH BỊ THAY THẾ
THIẾ PHẠM MINH

Điều 2.— Tổng Thư Ký, Giám Đốc Nha Hữu Bổng và Cấp Dưỡng chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị-định này.

KỶ LÃNH TIỀN LẦN THỨ NHẤT

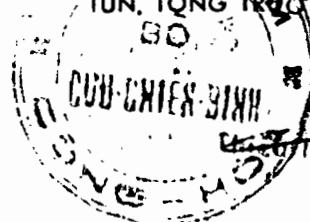
từ 10.04.74 đến 31.12.74

số tiền

khẩn trừ hay cộng thêm

còn được lãnh **120.720000**

Saigon, ngày **27** tháng **12** năm **1974**
TUN. TỔNG TRƯỞNG CỰU CHIẾN-BINH



NGUYỄN VĂN TRẠNG

CỤC QUÂN-Y
TRUNG-TÂM MIỄN-DỊCH

BẢN CÁO TRI KINH

Điện thoại : 934.225

Số ~~22.750/2.7~~ /TTMD FMD/08/ LQ

Chỉ-Huy-Trưởng Trung-Tâm Miễn-Dịch
chứng nhận rằng Hội-Đồng Miễn-Dịch ĐẠI THƯ trong phiên
họp ngày 21 tháng 12 năm 1973
định về phần Ông LÊ VĂN ĐA. sn 1932 tại BÌNH TRƯỜNG
số quân 52/122.709 cấp bậc TRUNG TA
thuộc đơn vị KBC 4685 những đề
nghị sau đây : —

CHÀ : LY

RE : TRAN THI LAN

HỘI-ĐỒNG ĐÃ CỬU-XÉT CÓ MẶT ĐƯƠNG-SỰ (HAY TRÊN GIẤY TỜ)

KINH

MUỖ SỐ 1
CẤP ĐỘ VINH VIÊN

- 1) Tàn tật có
quyền hưởng
hưu-bổng.

CHÚT ĐA NÊN 1.2. BAN CHAN T. NHOH O3
BAN CHAN T 120. CO QUAP.

HỮU BỔNG
tạm thời
hay
HAI VINH VIÊN (2) CCB

Đấn trăm

PHÓ - BẢN

ĐỂ NHẢY HỒ SƠ HOÀN TRỢ CẤP
MỘT HAY HAI THÁNG LƯƠNG

- 2) Tàn tật không
được quyền
hưởng hưu bổng.

Cấp độ
tân phé

(để ghi chú)

CƯỚC-CHỦ CẦN-YẾU :

Những đề nghị của Hội-Đồng
Miễn-Dịch ghi ở trên đây không phải
là duyên-cớ để kháng cáo trước Tòa
Án Hưu-Bổng.

Chỉ có Quyết-Định của Nha CCB.
sẽ cáo-tri cho đương sự sau này, mới
có thể là yếu tố để kháng cáo trước
Pháp-luật.

KBC. 7678 ngày 31.01. 1974

CHỈ-HUY-TRƯỞNG TRUNG-TÂM MIỄN-DỊCH



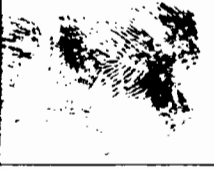
PRE 1975



Cầu vẩy nặng: - Tàn nhang sổng mũi.		Cao: 1 th 60	
Chữ ký đương sự: <i>[Signature]</i>		Nặng: 55 kg	
Kiến-Hòa ngày 1-8-1970		Ngón trỏ mặt	
TUN. Trưởng-Ty CSQG, Phó Trưởng-Ty,		Ngón trỏ trái	
<i>[Signature]</i>		<i>[Signature]</i>	
HUYNH-CAO-PHAM			

POST 1975

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN	
Số	210317205
Họ tên	LE VAN BA
Sinh ngày	01-11-1932
Nguyên quán	Thanh Hoa
	Cai lay, Tien Giang.
Nơi thường trú	437 Khu 6
	Cai lay, Tien Giang.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
NGON TRỎ TRÁI		Sẹo chàm ở bên dưới trước đuôi mắt phải	
		Ngày 10 tháng 01 năm 1979 KIỂM ĐỌC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN TRƯỜNG TỶ  Thay Văn Huyệt	

Huấn-thị số 645-400
ngày 09.06.67

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TÔNG THAM-MU QUÂNCH
PHÒNG TÔNG QUÂN-TR-
ĐƠN-V 4 QUAN-TR-
Số 07328
Đ/L/QTNY/QT3/CLQ/CTCV

CHỨNG-THƯ QUÂN-VỤ

Trung-Ta Trính-Tuông Ch Huy Trương Đv4 Quan Tr

chứng nhận :

Trung Ta /HD/NC Le-Van Ba số quân 52/122.709

đã phục-vụ trong QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA từ đến 10/04/74

Huy-chương, tuyên-dương công-trạng, bằng tưởng-lực :

Bằng chuyên-môn của Quân-Đội :

Chức-vụ hay công việc đã đảm trách :

Đương-sự có hạnh-kiểm tốt trong suốt thời-gian tại ngũ và luôn luôn lấy danh-dự phụng-sự một cách trung-thành.

Chứng-thư này được cấp cho đương-sự để chiếu dụng.

Số 474.B.

KBC. 4685

ngày

07 Th SÁU 1974

CHỨNG NHẬN BẢN SÁCH

Quân và Dân chúng

ngày 14 tháng 06 năm 1974

PHUONG TRUONG

* Chứng-thư này chỉ được cấp 1 lần.

TRON: LÊ VĂN BÁ
437 KHU 6
TT CAY LAY TIEN GIANG
Nam Viet Nam.

24



TO BÀ KHUOC MINH THO'
P.O BOX 5435
ARLINGTON

VA. 22205-0835

U.S.A.